

Số: 01/2023/QĐST-KDTM

D K, ngày 05 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-KDTM ngày 12 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH thiết bị điện Sh V N

Địa chỉ: đường số 10, KCN H N, xã H N 3, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1988 - Nhân viên pháp lý; địa chỉ: Tổ 14, khu phố 5, phường Tr D, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai (giấy ủy quyền số: UQ/07/2022 ngày 12/7/2022).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH xây dựng - điện - thương mại H K

Địa chỉ: Thôn 4, xã Diên Ph, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Tấn Kh, sinh năm 1959 - Giám đốc công ty; địa chỉ: Thôn 4, xã Diên Ph, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vào ngày 01/3/2023, công ty TNHH xây dựng - điện - thương mại H K thanh toán cho Công ty TNHH thiết bị điện Sh V N số tiền mua máy biến áp còn nợ là 145.471.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm bảy mươi một nghìn đồng).

- Về án phí: Công ty TNHH xây dựng - điện - thương mại H K phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.637.000 đồng (Ba triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn đồng). Hoàn lại tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp cho công ty TNHH thiết bị điện Sh V N với số tiền là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành đủ số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán, mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa